| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ T**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 96/2023/QĐST-HNGĐ | *TP. Tuyên Quang, ngày 04 tháng 4 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 76/2023/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 3 năm 2023, giữa:

*Nguyên đơn*: Anh **Quan Văn T**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn Nà Muông, xã K, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

*Bị đơn*: Chị **Tẩn Thị X**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn 10, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2023;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Quan Văn T và chị Tẩn Thị X.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Quan Văn T và chị Tẩn Thị X đều xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Anh Quan Văn T và chị Tẩn Thị X đều xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản cho vay và tài sản vay nợ chung*: Anh Quan Văn T và chị Tẩn Thị X đều xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Quan Văn T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0000730, ngày 16 tháng 3 năm 2023, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho anh Quan Văn T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Chị Tẩn Thị X không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang (để thi hành);
- UBND xã K (để biết);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

**THẨM PHÁN**

**Trần Anh Tuấn**